

Bản án số: 724/2025/HS-PT

Ngày: 21 - 11 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Trí Thức.

Các Thẩm phán: Ông Trịnh Hoàng Anh.

Ông Trần Minh Bắc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thanh Trúc – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Nhung – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh – Cơ sở A, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 546/2025/TLPT-HS ngày 08/10/2025 đối với bị cáo Lê Trung H do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 24/2025/HS-ST ngày 19/8/2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 12 - Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo:

Lê Trung H, sinh năm 1986 tại Bà Rịa – Vũng Tàu (nay là Thành phố Hồ Chí Minh); CCCD số 077086000326; Nơi đăng ký thường trú: Ấp B, xã H, thành phố B, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (nay là phường T, thành phố Hồ Chí Minh); Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Cha: Lê Văn S (đã chết); Mẹ: Nguyễn Thị L; Vợ: Phạm Thị Ngọc H1 và có 02 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo tại ngoại. (có mặt)

Đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Phạm Thị N, sinh năm 1983. Địa chỉ: Khu phố K, phường L, thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

Ngoài ra trong vụ án còn có người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng nhưng không kháng cáo và không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 24/01/2025, Lê Trung H điều khiển xe ô tô tải biển số 72H-009.71 lưu thông trên đường L theo hướng từ Quốc lộ E đi về đường tránh Quốc lộ E, khi đi đến giao lộ đường L và đường T thuộc khu phố H, phường L, thành phố Hồ Chí Minh thì xảy ra tai nạn với xe mô tô biển số 72D1-409.86 do ông Đinh Văn T điều khiển lưu thông trên đường T theo hướng từ đường R Xoài M về đường P. Hậu quả: Ông Đinh Văn T bị thương và chết tại Bệnh viện B lúc khoảng 01 giờ 55 phút cùng ngày.

Nơi xảy ra vụ tai nạn là ngã tư đường L - T, mặt đường được trải nhựa bằng phẳng, không có chướng ngại vật, tầm nhìn không bị che khuất. Đường Lê Đại H2 là đường hai chiều, bề rộng mặt đường 14.2m, gồm 04 làn đường (hai chiều), mỗi làn đường rộng lần lượt từ lề đường ra là 3.2m, 3.9m, 3.9m, 3.2m. Đường Trịnh Đình T1 là đường hai chiều, bề rộng mặt đường 14.0m gồm 02 (hai) làn đường, mỗi làn rộng 7.0m. Trước các lối vào giao lộ có đặt biển báo W.205a “Đường giao nhau” đồng cấp và đèn tín hiệu giao thông thời điểm xảy ra vụ tai nạn giao thông là đèn vàng nhấp nháy.

Ghi nhận việc đánh số thứ tự vị trí nạn nhân, dấu vết, phương tiện: Vết cày (1); Vị trí xe mô tô biển số 72D1-409.86 (2); Vết máu nạn nhân (3); Vị trí xe ô tô biển số 72H-009.71 (4).

Xác định điểm mốc, lề chuẩn: Tất cả dấu vết thu được tại hiện trường được đo vào mép lề chuẩn bên phải đường Lê Đại H2 theo chiều từ Quốc lộ E về đường tránh Quốc lộ E và đường nối của nó vào giao lộ. Điểm mốc được chọn là trụ bảng tên đường L - Trịnh Đình T1 được đặt tại vị trí vỉa hè phía lề chuẩn.

Mô tả các dấu vết:

1. Vết cày (1) do phương tiện có liên quan đến vụ tai nạn giao thông để lại trên mặt đường giao lộ, là vết cày đứt quãng, dài 3.3m có chiều hướng dọc theo lề chuẩn hướng từ Quốc lộ E vào Quốc lộ E hơi chệch vào lề chuẩn. Điểm đầu vết cày cách lề chuẩn 4.8m, điểm cuối vết cày cách lề chuẩn 3.5m, nằm dưới xe mô tô biển số 72D1-409.86. Điểm đầu vết cày cách điểm mốc 13.2m.

2. Vị trí xe mô tô biển số 72D1-409.86 sau tai nạn nằm ngả nghiêng bên trái trên mặt đường giao lộ, đầu xe hướng về phía tuyến tránh Quốc lộ E chệch vào lề chuẩn, đuôi xe hướng về Quốc lộ E. Hình chiếu tâm đầu trục bánh trước của xe cách lề chuẩn 3,0m, cách điểm mốc 9,60m. Hình chiếu tâm đầu trục bánh sau của xe cách lề chuẩn 4,0m.

3. Vết máu nạn nhân để lại trên mặt đường giao lộ có màu đỏ thẫm, kích thước (1,0x0,4)m, cách lề chuẩn từ 3,10m đến 4,0m, tâm vết máu cách hình chiếu tâm đầu trục bánh trước mô tô 72D1-409.86 là 1,10m.

4. Vị trí xe ô tô tải biển số 72H-009.71 sau tai nạn nằm trên mặt đường L, đầu xe hướng về tuyến tránh Quốc lộ E, đuôi xe hướng về Quốc lộ E, hình chiếu tâm đầu trục bánh trước bên phải của xe cách lề chuẩn 1,30m, hình chiếu tâm đầu trục bánh sau bên phải của xe cách lề chuẩn 1,40m, cách điểm mốc 55,20m, cách hình chiếu tâm đầu trục bánh trước xe mô tô 72D1-409.86 là 59,0m.

Vị trí vùng va chạm được xác định:

+ Hình chiếu vùng va chạm nằm trên giao lộ đường T - L thuộc khu phố H, phường K, thành phố B (nay là khu phố H, phường L, thành H)

+ Hình chiếu vuông góc vùng va chạm đo đến lề chuẩn là 5,30 mét

+ Hình chiếu vuông góc vùng va chạm đo đến vết cày (1) là 1,10 mét

+ Hình chiếu vuông góc vùng va chạm đo đến điểm mốc là 14,10 mét

Khám nghiệm phương tiện xe mô tô biển số 72D1-409.86:

1. Dấu vết trên phương tiện:

- Mặt nạ trước và yếm xe bên phải bị gãy vỡ hoàn toàn, bung khỏi vị trí ban đầu, điểm cao nhất cách mặt đất 90cm;

- Dè chắn bùn phía trước gãy hoàn toàn, bung rời khỏi vị trí ban đầu;

- Mặt nạ trước tay lái bên phải bị nứt, kích thước 0.1cm x 07cm, điểm cao nhất cách mặt đất 100cm;

- Ốp sườn bên trái bị gãy, bung rời khỏi vị trí ban đầu, kích thước 22cm x 17cm, điểm cao nhất cách mặt đất 91cm;

- Bàn đạp cong vênh theo hướng từ sau ra trước, từ ngoài vào trong, điểm cao nhất cách mặt đất 28cm;

- Chân chống xe bị cong vênh theo hướng từ trước ra sau, từ ngoài vào trong, điểm cao nhất cách mặt đất 21cm.

2. Kỹ thuật an toàn phương tiện:

- Hệ thống điều khiển đèn hư hỏng.

- Hệ thống phanh xe bình thường.

- Không có gương chiếu hậu.

- Xe hư hỏng nhiều bộ phận, không hoạt động, sử dụng như bình thường.

Khám nghiệm phương tiện xe ô tô biển số 72H-009.71:

1. Dấu vết trên phương tiện:

- Ốp cản sau hông xe bên phải bị gãy, bung khỏi vị trí ban đầu theo hướng từ trước ra sau, từ trong ra ngoài, điểm cao nhất cách mặt đất 53cm.

- Dè chắn bùn phía sau, bên phải bị trầy xước, kích thước 25cm x 10cm, điểm cao nhất cách mặt đất 70cm.

2. Kỹ thuật an toàn phương tiện:

- Xe ô tô không có camera giám sát hành trình.

- Hệ thống phanh, đèn, còi, lốp, gương của xe hoạt động bình thường.

Đối với va chạm của 02 phương tiện xảy ra tai nạn, Bản Kết luận số 96/KL-KTHS-DVCH ngày 19/3/2025 của Phòng K Công an tỉnh B xác định:

1. Dấu vết va chạm giữa xe mô tô biển số 72D1-409.86 và xe ô tô biển số 72H-009.71:

- Dấu vết va chạm giữa xe mô tô biển số 72D1-409.86 và xe ô tô biển số 72H-009.71: dấu vết gãy vỡ mặt nạ, cong về sau, biến dạng, trượt xước bám dính nhựa và sơn màu đỏ ở pát kim loại gắn ở trực trước khu vực mặt nạ, phía trước xe mô tô biển số 72D1-409.86, chiều hướng từ trước về sau phù hợp với dấu vết rách, hằn hình cung, trượt xước ở khu vực mép dưới, phía trước, thành bên phải của thùng xe ô tô biển số 72H-009.71, chiều từ phải sang trái.

- Xe mô tô biển số 72D1-409.86 và xe ô tô biển số 72H-009.71 di chuyển gần vuông góc với nhau.

2. Không đủ cơ sở để xác định vận tốc của xe mô tô biển số 72D1-409.86 và xe ô tô biển số 72H-009.71 trước thời điểm xảy ra tai nạn.

Đối với số khung, số máy của 02 phương tiện xảy ra tai nạn, Bản Kết luận số 101/KL-KTHS-SKSM ngày 26/3/2025 của Phòng K Công an tỉnh B xác định: số khung, số máy xe ô tô biển số 72H-009.71 và xe mô tô biển số 72D1-409.86 nguyên thủy.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 60/KLGĐTT-PC09 ngày 23/02/2025 của Phòng K Công an tỉnh B-VT kết luận đối ông Đinh Văn T như sau:

Các kết quả chính:

1.1 Kết quả khám nghiệm: Xây sát da rải rác vùng ngực, kích thước 35cm x 19cm.

Tụ máu dưới da và trong cơ vùng ngực hai bên. Gãy cung trước xương sườn 2-3-4 trái. Hệ thống xương ức, xương cột sống không gãy, vỡ. Tràn máu khoang màng phổi trái. Dập-rách rải rác phổi trái.

1.2 Kết quả xét nghiệm, giám định khác: Căn cứ kết luận số 395/537-538/25/KLGĐĐC-PYQG ngày 25/02/2025 của P tại Thành phố Hồ Chí Minh, xác định mẫu máu tử thi của ông Đinh Văn T tìm thấy E với hàm lượng 216,82mg/100ml, không tìm thấy M và các chất ma túy được nêu trong kết luận.

2. Kết luận:

2.1 Kết luận nguyên nhân chết: Nạn nhân Đinh Văn T chết do chấn thương ngực.

2.2 Kết luận khác:

- Vật tác động gây tử vong là vật tày, diện tiếp xúc rộng, tác động trực tiếp vào vùng ngực cơ thể nạn nhân theo chiều từ trước ra sau.

- Cồn máu, ma túy máu: Có tìm thấy E với hàm lượng 216,82mg/100ml, không tìm thấy M và các chất ma túy.

Kết quả xét nghiệm ma túy, nồng độ cồn: Căn cứ vào phiếu kết quả xét nghiệm cồn, ma túy của Bệnh viện B đối với Lê Trung H vào ngày 24/01/2025,

xác định: xét nghiệm ma túy cho kết quả âm tính, xét nghiệm Ethanol (máu) cho kết quả 0.03g/lít (thấp hơn trị số bình thường 0.5g/lít).

Tại Giấy xác nhận kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu ngày 18/7/2025 của Bệnh viện B giải thích:

- Kết quả nồng độ cồn nhỏ hơn giá trị bình thường (≤ 0.5 g/l) cũng đồng nghĩa với dưới ngưỡng phát hiện (LoD) của máy xét nghiệm AU680 đang dùng tại Bệnh viện B, nồng độ máy trả ra nhỏ hơn nồng độ LoD (≤ 0.088 g/l) có nghĩa không có phản ứng với cồn hay không phát hiện nồng độ cồn trong máu.

- Với kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu của người bệnh là: $0.03 \text{ g/l} \leq 0,088 \text{ g/l}$, như vậy tại thời điểm xét nghiệm là không có cồn trong máu.

Chú thích: Giới hạn phát hiện của phương pháp (method detection limit - viết tắt là MDL, hoặc Limit of Detection - viết tắt là LOD) là giá trị nồng độ thấp nhất của một chất cần phân tích có độ chính xác đến 99%, nồng độ chất cần phân tích lớn hơn 0 (Thông tư 21/2012/TT-BTNMT).

Nguyên nhân xảy ra tai nạn: Nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn giao thông là do lỗi hỗn hợp. Lê Trung H điều khiển xe ô tô đi vào ngã tư có báo hiệu đèn vàng nhấp nháy không chấp hành hiệu lệnh và chỉ dẫn của hệ thống báo hiệu đường bộ, không giảm tốc độ đến mức an toàn, không chú ý quan sát, không nhường đường cho xe đến từ bên phải, vi phạm vào khoản 28, Điều 9 Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ 2024 “*Hành vi khác vi phạm quy tắc giao thông đường bộ quy định tại Chương II của Luật này*”; điểm b, Khoản 4, Điều 11 Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ 2024 “*...trường hợp tín hiệu đèn màu vàng nhấp nháy, người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ được đi nhưng phải quan sát, giảm tốc độ...*” và khoản 2, Điều 22 Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ 2024 “*Tại nơi đường giao nhau không có báo hiệu đi theo vòng xoay, phải nhường đường cho xe đi đến từ bên phải*”.

Ông Đinh Văn T điều khiển xe mô tô lưu thông trong máu có nồng độ cồn (216,82ml/100ml), đã vi phạm quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024 “*Điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn*” và khoản 1 Điều 21 Luật Phòng chống tác hại của rượu, bia năm 2019 “*Người điều khiển phương tiện giao thông không uống rượu, bia trước và trong khi tham gia giao thông*”. Tuy nhiên ông Đinh Văn T đã chết.

Về vật chứng của vụ án:

- Xe ô tô tải biển số 72H-009.71, nhãn hiệu KIA, màu trắng, số máy MD536163D4CB, số khung RNHA49KHAMT044213 do ông Lê Như Ý đứng tên chủ sở hữu. Cơ quan CSĐT đã trả lại xe ô tô biển số 72H-009.71 cùng giấy tờ có liên quan cho ông Ý.

- Xe mô tô biển số 72D1-409.86, nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu đen-đỏ do ông Đinh Văn T2, sinh năm 1980, HKTT: tổ H, khu phố K, phường L, thành H là em trai của ông Đinh Văn T đứng tên chủ sở hữu. Cơ quan CSĐT đã trả lại

xe mô tô 72D1-409.86 cùng giấy tờ có liên quan cho ông T2.

- 01 đĩa DVD lưu trữ dữ liệu camera giám sát ghi nhận lại diễn biến sự việc tai nạn giao thông ngày 24/01/2025 do ông Vũ Văn T3, HKTT: KP. H, phường L, thành phố Hồ Chí Minh cung cấp; 01 đĩa DVD lưu trữ dữ liệu hành trình của xe ô tô biển số 72H-009.71 vào ngày 24/01/2025 do ông Lê Như Ý cung cấp, tiếp tục lưu theo hồ sơ vụ án;

- 01 Giấy phép lái xe hạng C, số 790145934684, cấp ngày 18/3/2024 thu giữ của bị cáo H;

Về trách nhiệm dân sự:

- Bị cáo Lê Trung H đã bồi thường số tiền 220.000.000 đồng cho gia đình bị hại, gia đình bị hại không yêu cầu gì thêm.

- Ông Lê Như Ý là chủ sở hữu chiếc xe ô tô tải biển số 72H-009.71; ông Đinh Văn T2 là chủ sở hữu chiếc xe mô tô biển số 72D1-409.86 không có yêu cầu bồi thường thiệt hại.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 24/2025/HS-ST ngày 19/8/2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 12 - Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Lê Trung H 02 (Hai) năm tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Ngoài ra bản án còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 29/8/2025 bị cáo có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung của Bản án sơ thẩm đã tuyên, không bị oan. Bị cáo rất ân hận về hành vi của mình, hiện là lao động chính trong gia đình, xin được hưởng án treo để có điều kiện đi làm nuôi mẹ già, hai con nhỏ đi học và cấp dưỡng cho con của bị hại.

- Đại diện hợp pháp của bị hại: Hiện gia đình bị cáo khó khăn, một mình bị cáo nuôi mẹ già, hai con của bị cáo và cấp dưỡng cho con của bị hại; gia đình bị hại đã mất đi một người nên không muốn thiệt hại thêm nữa, nếu bị cáo đi tù thì gia đình bị cáo phải thiếu đi một người càng gây khó khăn cho gia đình bị cáo và gia đình bị hại. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo để còn đi làm nuôi gia đình và cấp dưỡng cho con của bị hại.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

+ Về tố tụng: Bị cáo kháng cáo trong thời hạn luật định nên được xem xét giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

+ Về nội dung: Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị

cáo và xử phạt bị cáo 02 năm tù là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo cung cấp đơn xác nhận có hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính là tình tiết giảm nhẹ mới chưa được xem xét tại cấp sơ thẩm quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên bị cáo đã được cấp sơ thẩm áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên không đủ căn cứ để xem xét cho kháng cáo của bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân Khu vực 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Bị cáo Lê Trung H kháng cáo trong thời hạn luật định nên được xem xét giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, các chứng cứ đã được thẩm tra có trong hồ sơ vụ án và lời khai tại phiên tòa sơ thẩm, thể hiện:

Bị cáo Lê Trung H là người có bằng lái hạng C. Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 24/01/2025, H điều khiển xe ô tô tải biển số 72H-009.71 lưu thông trên đường L theo hướng từ Quốc lộ E đi về đường tránh Quốc lộ E. Khi đến ngã tư giao nhau giữa đường L và đường T thuộc khu phố H, phường L, thành phố B, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (nay là phường L, thành phố Hồ Chí Minh), có báo hiệu đèn vàng nhấp nháy, nhưng bị cáo đã không giảm tốc độ đến mức an toàn, không nhường đường cho xe đến từ bên phải, không chú ý quan sát dẫn đến va chạm với xe mô tô biển số 72D1-409.86 do ông Đinh Văn T điều khiển. Hậu quả ông Đinh Văn T chết tại bệnh viện B. Hành vi của bị cáo H đã vi phạm khoản 28 Điều 9; điểm b khoản 4 Điều 11 và khoản 2 Điều 22 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ.

Như vậy có đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo Lê Trung H đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015. Cấp sơ thẩm truy tố, xét xử bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo xin được hưởng án treo:

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính mạng của người khác, gây hậu quả nghiêm trọng, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an toàn giao thông tại địa phương. Bị cáo là người có nhận thức, thường xuyên tham gia giao thông nhưng không chấp hành nghiêm chỉnh luật giao thông đường bộ dẫn đến hậu quả làm 01 người chết. Do vậy, cần xử lý nghiêm bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung, góp phần nâng cao ý thức của những người tham gia giao thông.

Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng cho bị cáo tình

tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải; đã bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả; đại diện gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; gia đình bị cáo có công với cách mạng theo quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, từ đó, xử phạt bị cáo H 02 năm tù là phù hợp.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo bổ sung đơn có xác nhận của chính quyền địa phương, bị cáo là lao động chính và có hoàn cảnh gia đình khó khăn; đại diện hợp pháp của bị hại xin cho bị cáo được hưởng án treo tạo điều kiện cho bị cáo đi làm có thu nhập cấp dưỡng cho con của bị hại. Đây là những tình tiết giảm nhẹ mới của bị cáo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự chưa được cấp sơ thẩm xem xét. Xét bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ; gia đình bị cáo là gia đình cách mạng có mẹ được tặng huy chương kháng chiến hạng nhất, bà cố nội của bị cáo có 3 người con là liệt sỹ. Do đó, để thể hiện tính nhân đạo của pháp luật, xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo mà giữ nguyên mức hình phạt tù cấp sơ thẩm đã tuyên nhưng cho bị cáo hưởng án treo giao về chính quyền địa phương giám sát trong thời gian thử thách cũng đủ tác dụng giáo dục đối với bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo sửa chữa sai lầm, có cơ hội đi làm nuôi 2 con nhỏ, mẹ già và cấp dưỡng cho con của bị hại.

Do đó Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm, giữ nguyên mức phạt tù, nhưng cho bị cáo được hưởng án treo.

[4] Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo Lê Trung H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Trung H, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 24/2025/HS-ST ngày 19/8/2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 12 - Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Trung H 02 (H3) năm tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 (Bốn) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (21/11/2025).

Giao bị cáo Lê Trung H cho Ủy ban nhân dân phường T, Thành phố Hồ Chí Minh để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người đó.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo

quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

2. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 24/2025/HS-ST ngày 19/8/2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 12 - Thành phố Hồ Chí Minh không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Án phí: Bị cáo Lê Trung H không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND TP Hồ Chí Minh;
- Phòng PV 06, 27 CA TP Hồ Chí Minh;
- Sở Tư pháp TP Hồ Chí Minh;
- TAND Khu vực 12, TP Hồ Chí Minh;
- VKSND Khu vực 12, TP Hồ Chí Minh;
- Phòng THADS Khu vực 12, TP Hồ Chí Minh;
- Bị cáo và những người TGGT khác;
- Lưu. (15)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Trí Thức

